



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN BẮC 2

NEDI 2

Trụ sở chính: số 100 đường Hoàng Liên, phường Cốc Lếu, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Việt Nam

Tel: (84-20) 822759

Fax: (84-20) 823084

Email: nedi2@nedi2.com.vn; nedi2-hn@yahoo.com

Văn phòng Hà Nội: P304, Toà nhà thời trang, Trụ sở Vinaconex, Khu Trung Hoà-Nhân Chính, TP Hà Nội, Việt Nam

Tel: (84-4) 62514567

Fax: (84-4) 62504567

Website: <http://www.nedi2.com.vn>

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN BẮC 2

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 (NEDI 2);
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 (NEDI 2) ngày 12/4/2013.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013. Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 họp ngày 12/4/2013 đã tiến hành thảo luận và đi đến thống nhất thông qua các quyết định sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013 của Công ty. Cụ thể như sau:

| Stt | Các chỉ tiêu chủ yếu | Thực hiện năm 2012 | Kế hoạch năm 2013 | Tốc độ tăng trưởng |
|-----|--|--------------------|-------------------|--------------------|
| I | KẾ HOẠCH SXKD | 187,27 | 527,20 | 282% |
| A | Đầu tư xây dựng | 181,16 | 516,64 | 285% |
| 1 | Thủy điện Ngòi Phát, <i>trong đó:</i> | 181,16 | 516,64 | 285% |
| | <i>Xây dựng</i> | | 298,37 | Phụ lục 1 |
| | <i>Thiết bị</i> | 91,92 | 66,25 | |
| | <i>Khác (GPMB, tư vấn,..)</i> | | 38,79 | |
| | <i>Lãi vay trong TGXD</i> | 89,24 | 113,24 | |
| 2 | Khu ĐT-TM Thủy Hoa | - | - | |
| B | Tiền lương | 4,59 | 7,76 | 169% |
| | Chi phí tiền lương | 4,59 | 7,76 | Phụ lục 3 |
| C | Lao động | 46 | 48 | 104% |
| | Tổng số lao động | 46 | 48 | 104% |
| D | Chi phí khác (ngoài lương) | 1,52 | 2,80 | Phụ lục 2 |

| Stt | Các chỉ tiêu chủ yếu | Thực hiện năm 2012 | Kế hoạch năm 2013 | Tốc độ tăng trưởng |
|-----|---------------------------|--------------------|-------------------|--------------------|
| II | Kế hoạch giải ngân | 145,043 | 638,25 | 440% |
| 1 | Vốn tự có | 24,33 | 117,85 | |
| 2 | Vốn BIDV | 28,143 | 269,46 | → |
| 3 | Vốn vay VDB | 0 | 223,93 | |
| 4 | Vốn vay Techcombank | 92,57 | 27,00 | |

(kèm theo Phụ lục 1: kế hoạch phân xây dựng năm 2013; Phụ lục 2: Kế hoạch chi phí ngoài lương của công ty năm 2013; phụ lục 3: Quỹ lương của Công ty năm 2013)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính của công ty đã được kiểm toán năm 2012 bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của HĐQT đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 4. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý Công ty của HĐQT và Giám đốc công ty năm 2012.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 5. Thông qua chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc không chuyên trách của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và quỹ lương Công ty năm 2013.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 6. ĐHCĐ giao cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một đơn vị kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013:

- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 99,97 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức công ty năm 2012, cụ thể:

Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là : 1.329.473.130 đồng

Phương án phân phối như sau:

- + Chia cổ tức năm 2011 : 0 đồng
- + LN để lại chưa phân phối chuyển sang 2013 là : 1.329.473.130 đồng.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.



Điều 8. Thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thực góp năm 2012 của Công ty, cụ thể như sau:

- 1) **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2;
- 2) **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông;
- 3) **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu;
- 4) **Vốn điều lệ:** 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng)
- 5) **Vốn thực góp:** 193.896.500.000 đồng (Một trăm chín mươi ba tỷ, tám trăm chín sáu triệu, năm trăm nghìn đồng).
- 6) **Số lượng cổ phần đang lưu hành:** 19.389.650 cổ phần
- 7) **Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán:** 30.610.350 cổ phiếu.
- 8) **Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá:** 306.103.500.000 đồng (Ba trăm linh sáu tỷ, một trăm linh ba triệu, năm trăm ngàn đồng).
- 9) **Tỷ lệ số cổ phiếu chào bán thêm/tổng số cổ phiếu hiện có:** 157,9%
- 10) **Hình thức chào bán:** Chào bán cổ phần riêng lẻ
- 11) **Phương thức chào bán:** Theo phương thức phân phối trực tiếp;
- 12) **Đối tượng chào bán:**
 - + Cổ đông lớn hiện hữu của Công ty là Tổng công ty CP Vinaconex
 - + Các Nhà đầu tư có tiềm lực tài chính, có chiến lược kinh doanh phù hợp với đường lối phát triển của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định cụ thể đối tượng Nhà đầu tư phù hợp, đảm bảo cho đợt chào bán được thành công và bảo vệ quyền lợi của cổ đông hiện hữu, với số lượng không vượt quá 100 nhà đầu tư.

- 13) **Giá chào bán:**
 - + Giá chào bán cho cổ đông lớn hiện hữu là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phiếu;
 - + Giá chào bán cho các Nhà đầu tư bên ngoài: 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phiếu;
- 14) **Hạn chế chuyển nhượng:** Toàn bộ cổ phiếu trong đợt chào bán riêng lẻ sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán;
- 15) **Thời gian dự kiến chào bán:** Trong quý II và quý III năm 2013;
- 16) **Mục đích sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:**

Dự kiến số tiền thu được từ đợt chào bán:

 - + Huy động vốn tiếp tục đầu tư xây dựng Dự án nhà máy thủy điện Ngòi Phát
- 17) **Xử lý số lượng cổ phiếu còn dư do Nhà đầu tư không đặt mua hết (nếu có):**

Nếu các cổ đông lớn hiện hữu và nhà đầu tư không mua hết, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 9. Phê duyệt sửa đổi/bổ sung Điều lệ Công ty theo điều lệ mẫu Công ty đại chúng lớn (Theo quy định thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ tài chính)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 10. Phê duyệt Tổng mức đầu tư điều chỉnh của dự án thủy điện Ngòi Phát

1. Giá trị TMĐT điều chỉnh: từ 1.457,290 tỷ đồng lên 1.743,636 tỷ đồng cụ thể như sau:

| Stt | Thành phần chi phí | Tổng mức đầu tư phê duyệt theo QĐ số 286 ngày 26/8/2008 | Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh | Chênh lệch Tăng/giảm (+/-) |
|-----|--|---|----------------------------------|----------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5=4-3) |
| | Tổng mức đầu tư | 1.457,290 | 1.743,636 | + 286,346 |
| 1 | Chi phí xây dựng | 681,459 | 885,373 | + 203,914 |
| 2 | Chi phí thiết bị | 439,672 | 352,216 | - 87,456 |
| 3 | Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư | 16,778 | 33,230 | + 16,452 |
| 4 | Chi phí quản lý dự án | 12,371 | 22,850 | + 10,479 |
| 5 | CP tư vấn đầu tư XD | 48,806 | 53,887 | + 5,081 |
| 6 | Chi phí khác trong đó: | 137,173 | 373,730 | + 236,557 |
| - | <i>Lãi vay trong thời gian XD</i> | <i>125,960</i> | <i>329,383</i> | <i>+ 203,423</i> |
| - | <i>Các chi phí khác</i> | <i>11,213</i> | <i>44,347</i> | <i>+ 33,134</i> |
| 7 | Dự phòng phí | 121,029 | 22,349 | - 98,68 |

2. Cơ cấu nguồn vốn

b. Vốn tự có của Chủ đầu tư : 20%

c. Vốn vay : 80%; trong đó:

- Vốn vay Chi nhánh Sở giao dịch 1 BIDV: 53,6%

- Vốn vay Chi nhánh NHPT Lào Cai: 26,4%

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt: 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 11. Chấp thuận miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT Công ty và thông qua kết quả bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT (nhiệm kỳ năm 2009 - 2014).

+ Miễn nhiệm ông **Nguyễn Đức Lưu** và bà **Lê Thị Kim Khuyên** thành viên HĐQT Công ty do yêu cầu công tác với tỉ lệ 100 % tổng số phiếu biểu

179-C
TƯ
TRIỆT
N
JACK 2
V-T-LP

quyết chấp thuận.

+ Thông qua kết quả bầu cử bổ sung 02 thành viên HĐQT ông **Nguyễn Phúc Hoàng** và bà **Mạc Thị Thanh Xuân** trúng cử thành viên HĐQT với kết quả bầu cử như sau:

1. Ông **Nguyễn Phúc Hoàng** trúng cử thành viên HĐQT với tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **16.451.825** cổ phần, tương ứng 100,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
2. Bà **Mạc Thị Thanh Xuân** trúng cử thành viên HĐQT với tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **16.451.825** cổ phần, tương ứng 99,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực từ ngày 12/4/2013. *Thanh*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Ngọc Điệp

